

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2020/DS-ST

Ngày: 30 – 9 – 2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Minh Hải

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Cúc

2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Minh Chiến, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Võ Hồng Luyến – Kiểm sát viên (có mặt).

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXX-ST ngày 26/02/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ.

Địa chỉ: Số 41 – 45, Lê Duẩn, Phường B, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trịnh Văn T, là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn (Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lý Hùng A, Chuyên viên thu hồi nợ - Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ chi nhánh Cà Mau (Văn bản ủy quyền ngày 30/12/2019).

- Bị đơn: Chị Ngô Mỹ Ch, sinh năm: 1991.

Anh Trần Hoàng Th, sinh năm: 1990.

Cùng địa chỉ: Ấp Rạch C, xã Kh L, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 30/12/2019 và tại phiên toà, đại diện nguyên đơn trình bày: Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ – chi nhánh Cà Mau (gọi tắt là Ngân hàng) với chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th đã thoả thuận ký kết các hợp đồng tín dụng để vay vốn tại Ngân hàng, cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng (HĐTD) số: 0206/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 22/4/2019 vay số tiền gốc 100.000.000đ; lãi suất trong hạn 11,9%/năm và được điều chỉnh theo từng thời điểm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; thời hạn vay 12 tháng; mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh mua bán tạp hoá.

- Hợp đồng tín dụng số: 0207/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 22/4/2019 vay số tiền gốc 250.000.000đ; lãi suất trong hạn 11,9%/năm và được điều chỉnh theo từng thời điểm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; thời hạn vay 60 tháng; mục đích vay để tiêu dùng.

- Hợp đồng tín dụng số: ST19012495/2019/CCM/HĐTD ngày 21/6/2019 vay số tiền gốc 400.000.000đ; lãi suất trong hạn 11,9%/năm và được điều chỉnh theo từng thời điểm; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; thời hạn vay 60 tháng; mục đích vay để bù đắp tiền mua bất động sản.

- + Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại ấp 1, xã Kh L, huyện M, tỉnh Cà Mau, theo hợp đồng thế chấp số: 0206/2019/BĐ ngày 22/4/2019, được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi.

- + Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại ấp Rạch A, xã Kh L, huyện T, tỉnh Cà Mau, theo hợp đồng thế chấp số: ST19012495/2019/CCM/HĐTC ngày 21/6/2019, được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi.

- + Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số: ST19012495/2019/CCM/HĐTC ngày 21/6/2019, được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi.

Quá trình thực hiện các hợp đồng tín dụng, chị Ch và anh Th có trả được một phần nợ gốc và lãi phát sinh. Sau nhiều lần Ngân hàng yêu cầu chị Ch và anh Th trả nợ nhưng chị Ch và anh Th vẫn trì hoãn, né tránh nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Từ nội dung trên, Ngân hàng yêu cầu chị Ch và anh Th phải thanh toán các khoản nợ tính đến ngày 30/9/2020 như sau:

- HĐTD số: 0206/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 22/4/2019, tổng gốc và lãi là 116.602.314đ. Trong đó, nợ gốc 100.000.000đ, nợ lãi trong hạn 8.045.325đ, nợ lãi quá hạn 8.556.989đ.

- HĐTD số: 0207/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 22/4/2019, tổng gốc và lãi là 268.496.382đ. Trong đó, nợ gốc 233.200.000đ, nợ lãi trong hạn 28.363.020đ, nợ lãi quá hạn 6.933.362đ.

- HĐTD số: ST19012495/2019/CCM/HĐTD ngày 21/6/2019, tổng gốc và lãi là 436.676.757đ. Trong đó, nợ gốc 386.680.000đ, nợ lãi trong hạn 40.740.767đ, nợ lãi quá hạn 9.255.990đ.

Tổng các khoản nợ của các hợp đồng là: 821.775.453đ.

Trường hợp chị Ch và anh Th không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 0206/2019/BĐ ngày 22/4/2019; hợp đồng thế chấp số: ST19012495/2019/CCM/HĐTC ngày 21/6/2019; hợp đồng sửa đổi, bổ sung số: ST19012495/2019/CCM/HĐTC ngày 21/6/2019, đã được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi để thanh toán nợ cho Ngân hàng.

* Đối với chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên họp hoà giải và xét xử nhiều lần thông qua thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng nhưng chị Ch và anh Th vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời cũng không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

* Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự là đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ, buộc chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền 821.775.453đ và chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đối với chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, phiên họp hoà giải và xét xử nhiều lần thông qua thủ tục niêm yết công khai các văn bản tố tụng nhưng chị Ch và anh Th vẫn không có ý kiến phản hồi, đồng thời cũng không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Ch và anh Th theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng tín dụng, có quy định thời hạn và có lãi suất. Các hợp đồng tín dụng này được thiết lập trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận của hai bên và phù hợp pháp luật, đồng thời trong quá trình thực hiện các hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, cụ thể là thực hiện không đúng nghĩa vụ nên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

[3] Căn cứ các hợp đồng tín dụng số: 0206/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 22/4/2019; hợp đồng tín dụng số: 0207/2019/HĐTD-OCB-CN ngày 22/4/2019 và hợp đồng tín dụng số: ST19012495/2019/CCM/HĐTD ngày 21/6/2019, được thiết lập giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ chi nhánh Cà Mau với chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th thể hiện chị Ch và anh Th có vay nợ tại Ngân hàng này số nợ gốc là 750.000.000đ và lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã giao kết. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng xác định rằng chị Ch và anh Th có thanh toán cho Ngân hàng một phần vốn gốc và lãi phát sinh nhưng không

đầy đủ thì ngưng thanh toán cho đến nay. Vì vậy, có cơ sở xác định hiện tại chị Ch và anh Th còn nợ Ngân hàng Ph Đ tổng các khoản nợ gốc 719.880.000đ, nợ lãi trong hạn 77.149.112đ, nợ lãi quá hạn 24.746.341đ, tổng các khoản nợ gốc và lãi là 821.775.453đ chưa thanh toán nên cần buộc chị Ch và anh Th phải có nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ là hoàn toàn phù hợp. Việc chị Ch và anh Th không có ý kiến phản hồi và không có mặt tại phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình nên chị Ch và anh Th phải gánh chịu hậu quả của việc không chứng minh hoặc chứng minh không đầy đủ.

[4] Về xử lý tài sản thế chấp: Tại phiên tòa, nguyên đơn đặt ra yêu cầu thanh lý tài sản thế chấp. Xét thấy, khi chị Ch và anh Th vay nợ của Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ có bảo đảm bằng tài sản thế chấp của chính chị Ch và anh Th theo các hợp đồng thế chấp số: 0206/2019/BĐ ngày 22/4/2019; hợp đồng thế chấp số: ST19012495/2019/CCM/HĐTC ngày 21/6/2019; hợp đồng sửa đổi, bổ sung số: ST19012495/2019/CCM/HĐTC ngày 21/6/2019, đã được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi. Việc thế chấp thỏa mãn theo những điều kiện luật định đồng thời chị Ch và anh Th đã vi phạm hợp đồng, mất khả năng thanh toán nợ cho Ngân hàng nên được xem xét chấp nhận xử lý tài sản thế chấp của chị Ch và anh Th để bảo đảm nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng là có căn cứ.

[5] Từ những nhận định, đánh giá nêu trên, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[6] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nên chị Ch và anh Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ không phải chịu án phí, đã nộp tạm ứng án phí sẽ được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 299, 301, 303, 317, 357, 422, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 1 của Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước;
- Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – buộc bị đơn là chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ tổng các khoản là: 821.775.453đ, trong đó nợ gốc 719.880.000đ, nợ lãi trong hạn 77.149.112đ, nợ lãi quá hạn 24.746.341đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án

theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Chấp nhận yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn, buộc chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th giao tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại ấp 1, xã Kh L, huyện M, tỉnh Cà Mau, theo hợp đồng thế chấp số: 0206/2019/BĐ ngày 22/4/2019; quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tọa lạc tại ấp Rạch A, xã Kh L, huyện T, tỉnh Cà Mau, theo hợp đồng thế chấp số: ST19012495/2019/CCM/HĐTC ngày 21/6/2019 và hợp đồng sửa đổi, bổ sung số: ST19012495/2019/CCM/HĐTC ngày 21/6/2019, được Công chứng tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi cho Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời phát mại để bảo đảm thanh toán nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th phải chịu 36.653.000đ khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ không phải chịu án phí, ngày 31/12/2019 Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 17.000.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo biên lai số: 3083 được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ngân hàng thương mại cổ phần Ph Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; chị Ngô Mỹ Ch và anh Trần Hoàng Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Thi hành án huyện Trần Văn Thời;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ.

Hứa Minh Hải